

Số: 316 /KH-THKH

Hà Đông, ngày 12 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT và Thông tư 90/TT-BTC năm học 2021 - 2022

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, Trường Tiểu học Kiến Hưng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT và Thông tư 90/2018/TT-BTC năm học 2021 – 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

Thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu:

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế công khai.

II. NỘI DUNG

1. Các nội dung công khai :

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

1.1.1. Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của cơ sở giáo dục; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục;



kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo Biểu mẫu 05 của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

1.1.2. Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh học 2 buổi/ngày; số học sinh được đánh giá định kỳ cuối năm học về từng năng lực, phẩm chất, kết quả học tập, số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học, tổng hợp kết quả cuối năm đối với trường Tiểu học (Thực hiện theo Biểu mẫu 06).

1.1.3. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

1.1.4. Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục:

1.2.1. Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định, (thực hiện theo Biểu mẫu 07).

1.2.2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (thực hiện theo Biểu mẫu 08)

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

1.3. Công khai thu chi tài chính:

1.3.1. Tình hình tài chính của nhà trường:

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực

hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

Thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3.2. Các khoản thu từ học sinh trong năm học 2021 - 2022 và dự kiến cho năm học tiếp theo.

1.3.3. Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

1.3.4. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

1.3.5. Kết quả kiểm toán: thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

2. Về hình thức và thời điểm công khai :

- Công khai trong các cuộc họp của cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường vào đầu năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật thường xuyên khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm, cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Đối với nội dung “Các khoản thu từ học sinh trong năm học 2021 - 2022 và dự kiến cho năm học tiếp theo” phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh và niêm yết trên bảng tin của nhà trường.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Hình thức công khai và thời điểm công khai:

- Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng (Website của nhà trường), các cuộc họp phụ huynh của Nhà trường.

- Niêm yết tại trường đảm bảo cho cha mẹ học sinh dễ theo dõi và giám sát.

- Công khai vào thời điểm tháng 6 và tháng 9 hàng năm và đột xuất.

2. Thành lập ban chỉ đạo:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai cấp trường gồm các thành viên sau:

| | | |
|------------------------------|-----------------|------------|
| 1- Bà Đỗ Thị Minh Yến | Hiệu trưởng | Trưởng ban |
| 2- Bà Đào Thị Sen | CTCD | Phó ban |
| 3- Bà Nguyễn Thị Thu Hương | Trưởng ban TTND | Phó ban |
| 4- Bà Nguyễn Thị Hồng Hải | Phó hiệu trưởng | Ủy viên |
| 5- Ông Phan Trường Giang | Tổng phụ trách | Ủy viên |
| 6- Bà Lê Thị Nguyệt Thanh | Tổ trưởng tổ 2 | Ủy viên |
| 7- Bà Nguyễn Thị Hoa | Tổ trưởng tổ 3 | Ủy viên |
| 8- Bà Hoàng Thị Thanh Thủy | Tổ trưởng tổ 4 | Ủy viên |
| 9- Bà Lê Thị Huệ | Tổ trưởng tổ 5 | Ủy viên |
| 10- Bà Bùi Thị Thu Hương | Kế toán | Ủy viên |
| 11- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy | Thư kí HĐ | Ủy viên |

3. Tổ chức thực hiện:

- Thông qua Hội nghị CC, VC đầu năm học:

+ GV đăng ký chất lượng môn dạy, chất lượng lớp chủ nhiệm và danh hiệu thi đua cá nhân.

+ Tổ chuyên môn đăng ký chất lượng hoạt động của tổ và số lượng HS đạt giải trong các hội thi, kế hoạch bồi dưỡng GV, phương pháp nâng cao chất lượng giáo dục của tổ.

+ Công đoàn, Liên đội phát động thi đua tạo không khí tích cực học tập, rèn luyện trong đội ngũ GV và HS.

- Tổng hợp kết quả học tập của HS vào cuối học kỳ và cuối năm có so sánh đánh giá phân tích kết quả so với những năm trước để thực hiện công khai.

- Thực hiện đánh giá phân loại GV hàng năm để thực hiện công khai chất lượng đội ngũ.

4. Phân công nhiệm vụ:

4.1. Hiệu trưởng: chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai đội ngũ, cán bộ quản lý, tài chính, tài sản, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, động viên, giám sát, đôn đốc các hoạt động công khai của đơn vị.

4.2. Các Phó hiệu trưởng : chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai về cơ sở vật chất của đơn vị. Phối hợp cùng với Hiệu trưởng thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

4.3. Chủ tịch công đoàn – Trưởng ban TTND: chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và cùng với Hiệu trưởng thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

4.4. Tổ trưởng CM: Thực hiện thống kê kết quả giảng dạy và giáo dục của cá nhân, tổ, kết quả tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, tự đánh giá phân loại giáo viên trong tổ hàng năm để thực hiện công khai theo quy định.

4.5. Bà Bùi Thị Thu Hương - Kế toán - chịu trách nhiệm Quyết toán thu, chi theo quy định, lưu giữ chứng từ tài chính khoa học để phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi được yêu cầu

4.6. Bộ phận Văn thư:

- Danh sách, số lượng học sinh được hưởng chính sách miễn giảm học phí, học bổng, trợ cấp hàng năm.

- Danh mục các văn bản có liên quan.

4.7. Tổng Phụ trách đội;

- Các nguồn thu – chi phát động các công trình và quyên góp hàng năm.

Trên đây là kế hoạch thực hiện quy chế công khai của trường Tiểu học Kiến Hưng, đề nghị các thành viên trong Hội đồng sư phạm nghiêm túc thực hiện./.

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
KIẾN HƯNG
Đỗ Thị Minh Yến

TRƯỜNG T. P. H. A.